



BẢN TIN ĐIỆN TỬ **CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** **2023**

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN ĐIỆN TỬ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Website: cchccanθο.gov.vn

Email: caicachhanhchinh@canθο.gov.vn



SỐ 49

THÁNG 12 - 2023

NỘI DUNG BẢN TIN:

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRUNG ƯƠNG

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư công
- Thường xuyên làm "sống" dữ liệu trong CSDL về CBCCVN, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
- Nâng cao nhận thức, văn hóa thực thi công vụ lấy người dân làm trung tâm trong đội ngũ cán bộ, công chức
- Sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả xác định các chỉ số về cải cách hành chính
- Cần Thơ tập huấn công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng
- Nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính
- Kịp thời ngăn ngừa, xử lý nghiêm vi phạm



TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRUNG ƯƠNG

Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư công

Thường trực Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan Trung ương, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện quyết liệt hơn nữa, hiệu quả hơn nữa, nêu cao tinh thần trách nhiệm vì nước vì dân; quyết tâm giải ngân ít nhất 95% kế hoạch vốn được giao.



Hội nghị Thường trực Chính phủ với các bộ, cơ quan, địa phương đơn đốc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, ngày 27/11/2023. Ảnh: VGP

Văn phòng Chính phủ vừa ban hành Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 08/12/2023 kết luận của Thường trực Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến với các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương về đơn đốc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023. Theo đó, bên cạnh những kết quả đạt được, đến nay còn có 21 bộ, cơ quan Trung ương và 33 địa phương chưa phân bổ hết kế hoạch vốn đã được Thủ tướng Chính phủ giao; có 41 bộ, cơ quan Trung ương và 24 địa phương giải ngân thấp hơn mức trung bình của cả nước, trong đó có 15 bộ, cơ quan Trung ương chỉ giải ngân dưới 15% và 08 địa phương giải ngân dưới 50%; còn nhiều dự án trọng điểm chậm tiến độ.

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê bình các bộ, cơ quan Trung ương, địa phương có tỷ lệ giải ngân thấp và chưa phân bổ hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; yêu cầu các bộ, cơ quan Trung ương, địa phương nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ nguyên



nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan; trên cơ sở đó, đề ra các giải pháp quyết liệt để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

Việc chậm giải ngân của một số bộ, cơ quan Trung ương, địa phương có nhiều nguyên nhân, trong đó: công tác chuẩn bị dự án còn hạn chế dẫn tới phải điều chỉnh nhiều lần; việc lập kế hoạch vốn chưa sát với thực tế và khả năng thực hiện, bố trí vốn còn dài trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm; sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở một số bộ, cơ quan, địa phương chưa quyết liệt, sâu sát, kịp thời; năng lực nhà thầu, ban quản lý dự án một số trường hợp còn hạn chế; kỷ cương kỷ luật trong đầu tư công chưa nghiêm; công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan, địa phương nhiều trường hợp chưa chặt chẽ, hiệu quả; giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc; một số cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật còn chồng chéo, áp dụng thiếu thống nhất, chậm được sửa đổi, bổ sung; vẫn còn tình trạng thiếu nguyên vật liệu thi công, nhất là đối với các dự án giao thông quan trọng quốc gia.

Chỉ còn hơn 1 tháng nữa là hết niên độ ngân sách năm 2023, trong khi khối lượng vốn chưa giải ngân còn khá lớn. Thường trực Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện quyết liệt hơn nữa, hiệu quả hơn nữa, nêu cao tinh thần trách nhiệm vì nước vì dân; quyết tâm giải ngân ít nhất 95% kế hoạch vốn được giao.

Quan điểm chỉ đạo của Thường trực Chính phủ là quán triệt nghiêm túc, triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, các nghị quyết, kết luận của Chính phủ, Thường trực Chính phủ, Lãnh đạo Chính phủ về giải ngân vốn đầu tư công; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các cấp, các ngành; đẩy mạnh giải ngân phải đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Trong bối cảnh khó khăn, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công đóng vai trò quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm sinh kế cho người dân, nâng cao đời sống của Nhân dân.

Đồng thời, bám sát, nhận diện và đánh giá đúng, trúng tình hình; quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về thể chế, cơ chế, chính sách, trên nguyên tắc cấp nào ban hành, cấp đó phải tháo gỡ, trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Thường trực Chính phủ yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy tính chủ động, sáng tạo, hiệu quả trong tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành; vai trò của người đứng đầu và tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân.

Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn. Tăng cường phối hợp giữa các bộ, cơ quan Trung ương, địa phương, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư công.

Hoàn thiện chế tài trong việc xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân hoặc để xảy ra tiêu cực, lãng phí.



Thường trực Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương thực hiện nghiêm các nghị quyết của Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đơn đốc phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường kiểm tra, giám sát; tiếp tục duy trì hoạt động của 05 Tổ công tác đơn đốc giải ngân vốn đầu tư công theo Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 và cơ chế hằng quý Thành viên Chính phủ làm việc với các địa phương theo Quyết định số 435/QĐ-TTg ngày 24/4/2023, phát huy vai trò các tổ công tác đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh làm tổ trưởng; xác định đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tập trung ưu tiên trong chỉ đạo, điều hành, nhất là những công trình, dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường cao tốc, các công trình, dự án liên vùng, có tính lan tỏa cao...

Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu cao tinh thần trách nhiệm, nêu gương, phát huy vai trò của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; thường xuyên rà soát, đơn đốc, kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh của từng dự án, nhất là các dự án trọng điểm; cá thể hóa trách nhiệm đến từng cá nhân; coi kết quả giải ngân là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tổ chức, cá nhân liên quan.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đơn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ; xử lý nghiêm các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu cố tình gây khó khăn, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; kiểm điểm, xử lý, thay thế kịp thời các công chức, viên chức yếu kém, tiêu cực, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Rà soát kỹ ngay từ khâu chuẩn bị dự án, lựa chọn dự án, giao vốn đến công tác thiết kế, đấu thầu, thi công, thủ tục thanh, quyết toán... đối với từng dự án. Tập trung đẩy mạnh tiến độ giải phóng mặt bằng; thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đầu tư công, nhất là trong công tác thẩm định, giao vốn, kiểm soát chi; đồng thời, tăng cường hậu kiểm.

Thường trực Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư đơn đốc, hướng dẫn, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các bộ, cơ quan Trung ương, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành các giải pháp điều hành linh hoạt, điều chỉnh kế hoạch vốn giữa các bộ, cơ quan, địa phương nhằm hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2023. Công bố công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả giải ngân hàng tháng của các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương.

Bộ Tài chính chỉ đạo Kho bạc nhà nước kịp thời thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành, đặc biệt qua hình thức dịch vụ công trực tuyến; tháo gỡ khó khăn vướng mắc liên quan đến giải ngân vốn nước ngoài.



Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí trung ương và địa phương tăng cường công tác thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư; tuyên truyền các điển hình tiên tiến, những cơ quan, đơn vị làm tốt, mô hình hay, phát hiện những nơi làm chưa tốt hoặc có tiêu cực.

Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ và 26 đoàn công tác của các Thành viên Chính phủ tiếp tục kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc, bắt cập trong thực hiện giải ngân vốn đầu tư công tại các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương./.

Nhật Nam

Nguồn: tcnn.vn

Thường xuyên làm "sống" dữ liệu trong CSDL về CBCCVN, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

Sáng ngày 15/12/2023, tại Trụ sở Bộ, đồng chí Phạm Thị Thanh Trà, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ chủ trì Lễ công bố hoàn thành việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.



Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Nội vụ góp phần vào quá trình thúc đẩy Chính phủ số, chính quyền số, xã hội số, công dân số



Tham dự buổi Lễ có các đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ: Nguyễn Trọng Thừa, Nguyễn Duy Thăng; ông Huỳnh Quang Liêm, Thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn VNPT; lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.



Chánh Văn phòng Vũ Đăng Minh, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 Bộ Nội vụ báo cáo kết quả quá trình triển khai

Báo cáo kết quả xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, Chánh Văn phòng Bộ Vũ Đăng Minh, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 Bộ Nội vụ cho biết, thực hiện Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Bộ Nội vụ đã triển khai xây dựng và hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

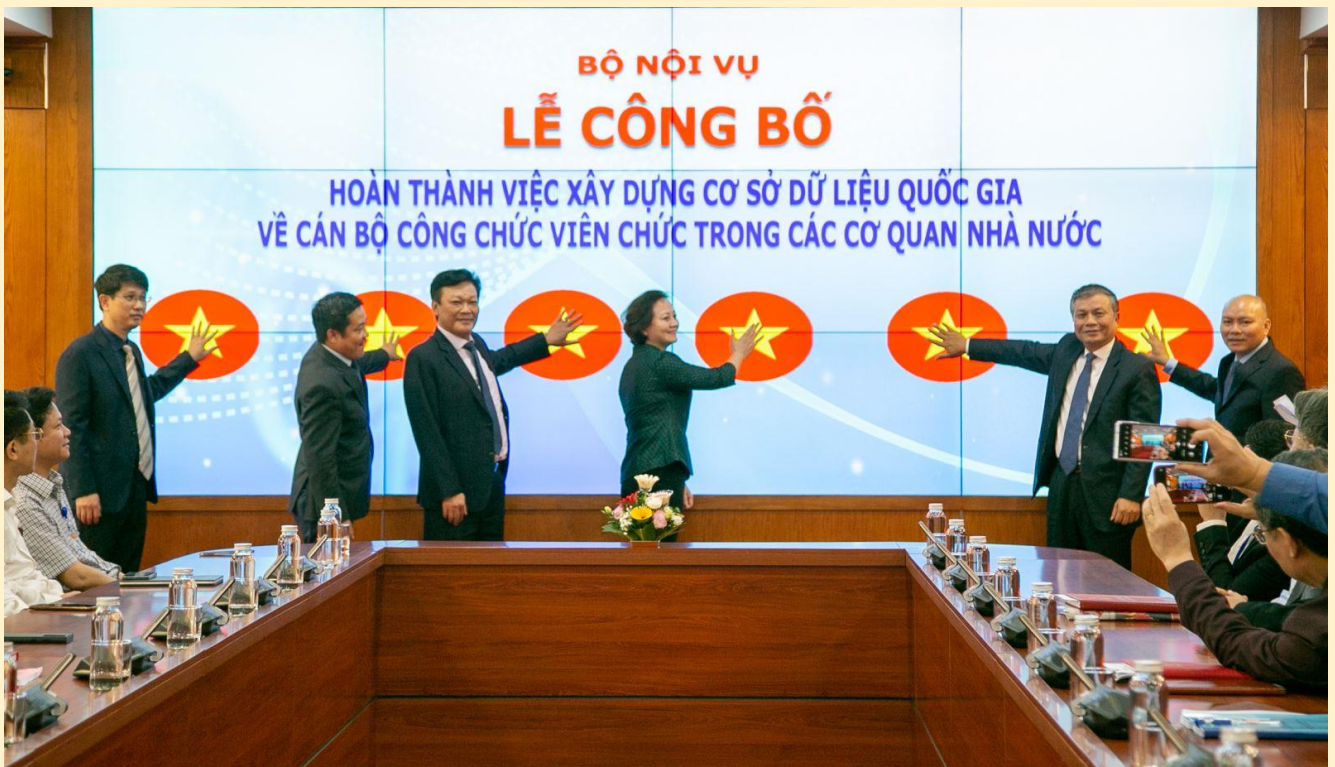
Xác định tầm quan trọng của chuyển đổi số trong mọi mặt hoạt động, Ban Cán sự Đảng Bộ Nội vụ đã ban hành Nghị quyết số 21-NQ/BCSD về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, xác định nhiệm vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức là nhiệm vụ quan trọng của 03 trụ cột trong chuyển đổi số của Bộ Nội vụ.



Quy mô dự kiến quản lý khoảng 2,5 triệu hồ sơ về cán bộ, công chức, viên chức trong cả nước; vì vậy, việc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong chia sẻ dữ liệu là nhiệm vụ được Bộ Nội vụ ưu tiên hàng đầu. Thành phần cán bộ, công chức, viên chức nhà nước bao gồm: Cán bộ, công chức quy định trong Luật cán bộ, công chức; viên chức được quy định trong Luật Viên chức và những người lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ, nay là Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

Bộ Nội vụ đã phối hợp với VNPT xây dựng Hệ thống phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, bao gồm các phần mềm phục vụ quản lý, vận hành và khai thác dữ liệu, cụ thể: Khối phần mềm định danh, xác thực người dùng; Khối phần mềm cập nhật, đồng bộ dữ liệu từ bộ, ngành, địa phương; Khối phần mềm quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia; Khối phần mềm xác thực dữ liệu; Ứng dụng di động dành cho CBCCVN khai thác.

Việc hướng dẫn, hỗ trợ kết nối, cập nhật, đồng bộ dữ liệu bắt đầu triển khai thực hiện sáng kiến từ tháng 3/2023, đến 14/12/2023: 100% Bộ, ngành, địa phương kết nối trực tiếp qua API (96 đầu mối), dữ liệu được cập nhật, đồng bộ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức các bộ, ngành là: 231.961; Dữ liệu của địa phương là 2.020.464 đạt 99,44%, đảm bảo Đúng- Đủ- Sạch. Từ 30/10/2023 đến 30/12/2023 dữ liệu đảm bảo Đúng- Đủ- Sạch- Sống.



Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà, các đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ cùng lãnh đạo các đơn vị bấm nút công bố hoàn thành việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước



Cũng tại buổi Lễ, Chánh Văn phòng Bộ Vũ Đăng Minh đã công bố Quyết định số 1010/QĐ-BNV ngày 15/12/2023 về việc công bố hoàn thành việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước để đưa vào quản lý, sử dụng và khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực nội vụ kể từ ngày 01/01/2024.

Phát biểu tại Lễ công bố, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà chúc mừng kết quả đã đạt được của Bộ Nội vụ trong việc hoàn thành CSDL quốc gia về CBCCVN, đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan trong thời gian tới cần thường xuyên làm "sống" dữ liệu trong CSDL, đồng bộ với các CSDL khác của Bộ để phục vụ hiệu quả hơn nữa công tác quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ; hoàn thiện thể chế, chính sách, quy định, phân cấp trong việc kết nối, khai thác, vận hành; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng việc cập nhật, kết nối, khai thác.../.



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm.

Mạnh Quân

Nguồn: tcnn.vn

Nâng cao nhận thức, văn hóa thực thi công vụ lấy người dân làm trung tâm trong đội ngũ cán bộ, công chức

Bộ trưởng Bộ Nội vụ vừa ký ban hành Phương pháp Đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2023 - 2026 (kèm theo Quyết định số 1001/QĐ-BNV ngày 11/12/2023).



Ảnh minh họa

Mục tiêu chung: nhằm đánh giá khách quan chất lượng phục vụ người dân của cơ quan hành chính nhà nước, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ, lấy người dân làm trung tâm, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình theo các mục tiêu của của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

Mục tiêu cụ thể: Hàng năm, tiến hành đo lường và công bố Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước quy mô quốc gia (tên tiếng Anh là “Satisfaction Index of Public Administrative Services”, viết tắt là “Chỉ số SIPAS”).

Cung cấp cho Chính phủ, chính quyền địa phương, cơ quan hành chính nhà nước các cấp các thông tin khách quan về nhận định, đánh giá, mức độ hài lòng, nhu cầu, mong đợi của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước dựa trên cảm nhận của người dân. Tham mưu cho Chính phủ, kiến nghị đối với chính quyền địa phương, cơ quan hành chính nhà nước các cấp các giải pháp phù hợp, hiệu quả nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và sự hài lòng của người dân.

Nâng cao nhận thức, văn hóa thực thi công vụ lấy người dân làm trung tâm trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tạo điều kiện, cơ hội để người dân tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách và giám sát đối với hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Đối tượng: Là cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách công, cung ứng dịch vụ hành chính công.

Phạm vi: 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



Đo lường sự hài lòng của người dân được thực hiện đối với 03 khía cạnh: (i) Nhận định, đánh giá của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; (ii) Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; (iii) Nhu cầu, mong đợi của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Về các chỉ số; thang đo, cách thức tính chỉ số; thu thập thông tin xem chi tiết [tại đây](#)./.

Văn Nguyễn

Nguồn: tcnn.vn

Sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 07/12/2023.



Ảnh minh họa

Theo đó, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các nội dung sau:

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này hoặc cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định này hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị được phân cấp, ủy quyền xây dựng kế hoạch tuyển dụng, quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan quản lý viên



chức phê duyệt để làm căn cứ tuyển dụng trước mỗi kỳ tuyển dụng. Nội dung kế hoạch tuyển dụng bao gồm:

- a) Số lượng người làm việc được giao và số lượng người làm việc chưa sử dụng của đơn vị sự nghiệp công lập;
- b) Số lượng người cần tuyển ở từng vị trí việc làm, trong đó xác định các vị trí việc làm thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng. Các vị trí việc làm thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng phải có tiêu chuẩn, điều kiện giống nhau, cùng Hội đồng thi, áp dụng hình thức thi viết (vòng 2) và chung đề thi;
- c) Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số (nếu có), trong đó xác định rõ chỉ tiêu, cơ cấu dân tộc cần tuyển;
- d) Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm;
- đ) Hình thức và nội dung thi tuyển hoặc xét tuyển;
- e) Các nội dung khác (nếu có).

Đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này xây dựng và quyết định kế hoạch tuyển dụng theo quy định tại khoản này mà không phải báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập phê duyệt.”

Bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 1 Điều 6 như sau:

“d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.”

Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2, điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều 8 như sau:

“2. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng thì Hội đồng tuyển dụng có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- d) Các ủy viên khác là người có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định.

Trường hợp tuyển dụng viên chức vào làm việc tại nhiều đơn vị sự nghiệp công lập thì số lượng thành viên (số lẻ) và thành phần Hội đồng do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định.

3. Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Căn cứ vào hình thức tuyển dụng và yêu cầu công việc quyết định việc thành lập bộ phận giúp việc phù hợp trong số các bộ phận sau: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có), Ban kiểm tra sát hạch (đối với trường hợp tổ chức thực hiện vấn đáp hoặc thực hành tại vòng 2). Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc;



4. Không bố trí những người có quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ; cha, mẹ (vợ hoặc chồng), cha nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi; anh, chị, em ruột; cô, dì, chú, bác, cậu ruột; anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng của anh, chị, em ruột của người dự tuyển; những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật; những người đã bị xử lý về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ làm thành viên Hội đồng tuyển dụng, thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng.”.

Nghị định số 85/2023/NĐ-CP cũng sửa đổi, bổ sung các nội dung: Hình thức, nội dung và thời gian thi; Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức; Nội dung, hình thức xét tuyển viên chức; Tiếp nhận vào viên chức; Biệt phái viên chức; Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Phân công, phân cấp tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và thẩm quyền quản lý, sử dụng viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập; Nội dung, hình thức xét thăng hạng; Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng; Thông báo kết quả xét thăng hạng; Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Thời hạn giữ chức vụ; Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm; Trình tự, thủ tục bổ nhiệm viên chức quản lý; Bổ nhiệm trong trường hợp khác; Từ chức, cho thôi giữ chức vụ đối với viên chức quản lý; Miễn nhiệm đối với viên chức quản lý; Chế độ, chính sách đối với viên chức thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm;.../.

Nhật Nam

Nguồn: tcnn.vn



Nâng cao chất lượng, hiệu quả xác định các chỉ số về cải cách hành chính

Các chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) và sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) là công cụ quan trọng để theo dõi, đánh giá hoạt động cải cách hành chính (CCHC) của các bộ, cơ quan ngang bộ và các tỉnh, thành phố. Đây cũng là kênh tham chiếu để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thúc đẩy CCHC, góp phần xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch.



Sở Nội vụ TP Cần Thơ tổ chức tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm về công tác CCHC, góp phần giúp cải thiện, nâng cao thứ hạng các Chỉ số PARINDEX và SIPAS của thành phố.

Chỉ số PARINDEX được Bộ Nội vụ triển khai từ năm 2012 để đánh giá, xếp hạng công tác CCHC đối với các bộ, ngành Trung ương và các địa phương, bao gồm đánh giá bên trong của cơ quan (có thẩm định của Hội đồng thẩm định Trung ương) và đánh giá bên ngoài của người dân. Chỉ số này gồm 8 nội dung: công tác chỉ đạo điều hành CCHC; xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị



sự nghiệp công lập; hiện đại hóa nền hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

Chỉ số SIPAS cũng được Bộ Nội vụ triển khai từ năm 2017, phản ánh trung thực kết quả đánh giá của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thông qua việc cung cấp các dịch vụ hành chính công cụ thể. Tiêu chí đo lường thông qua điều tra xã hội học theo 5 yếu tố cơ bản của quá trình cung ứng dịch vụ hành chính công, gồm: tiếp cận dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước; thủ tục hành chính; sự phục vụ của công chức; về kết quả cung ứng dịch vụ hành chính công; về tiếp nhận, giải quyết góp ý, phản ánh, kiến nghị của người dân.

Tại hội thảo “Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai xác định Chỉ số CCHC, đo lường sự hài lòng của người dân”, do Bộ Nội vụ tổ chức tại TP Cần Thơ vào cuối tháng 11-2023, nhiều đại biểu cho rằng các chỉ số trên được công bố hằng năm, giúp các địa phương có cơ sở “nhìn lại” quá trình lãnh đạo, điều hành trong năm và có giải pháp khắc phục hạn chế, cải thiện hình ảnh đối với người dân, doanh nghiệp hoặc nâng cao năng lực quản trị công. Theo ông Phạm Minh Hùng, Vụ trưởng Vụ CCHC - Bộ Nội vụ, các bộ, ngành, địa phương cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát, đánh giá các chỉ số trên, đồng thời đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, làm cơ sở cung ứng dịch vụ công tốt nhất phục vụ người dân. Việc triển khai xác định các chỉ số này cần được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất, tạo ra xung lực để thúc đẩy công tác CCHC, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

Cùng quan điểm với ông Hùng, các đại biểu đề xuất cần nghiên cứu, áp dụng công nghệ chuyển đổi số trong triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước nhằm nâng cao tính khách quan, trung thực, công khai, minh bạch; nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong triển khai đo lường sự hài lòng của người dân; triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân bằng hình thức khảo sát trực tuyến, bấm nút trên các thiết bị điện tử tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND các cấp.

Năm 2022, chỉ số PARINDEX của TP Cần Thơ xếp hạng 26/63 tỉnh, thành cả nước, tăng 25 bậc so với năm 2021. Riêng chỉ số SIPAS xếp hạng 36/63 tỉnh, thành phố, tăng 12 bậc so với năm 2021. Xét về thứ hạng, Cần Thơ vẫn thuộc nhóm thấp, tuy nhiên điểm đáng ghi nhận là Cần Thơ thuộc những địa phương có mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tăng bền vững qua các năm (từ 2017 đến 2022). Ông Dương Tấn Hiến, Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Cần Thơ, cho biết: “Những năm qua, các chỉ số PARINDEX luôn là một trong những công cụ có ý nghĩa quan trọng trong chỉ đạo, điều hành, qua đó giúp các sở, ngành, địa phương xác định mục tiêu, định hướng, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp cho CCHC. Chỉ số SIPAS giúp các cơ quan nhà nước nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ, cung ứng dịch vụ công”. Theo ông Dương Tấn Hiến, quan trọng hơn là nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người



dân về CCHC được nâng lên. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương được nêu cao; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường.

Theo Vụ CCHC - Bộ Nội vụ, để nâng cao chất lượng, hiệu quả xác định các chỉ số về CCHC, các địa phương cần nghiên cứu đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công; quan tâm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức tham mưu về CCHC đủ năng lực chuyên môn, có đạo đức, văn hóa công vụ; khắc phục, xử lý nghiêm, dứt khoát những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC. Cuối cùng, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau, vì vậy cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị là yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác CCHC.

Bài, ảnh: QUỐC THÁI

Nguồn: baocantho.com.vn

Cần Thơ tập huấn công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

(CT) - Ngày 12-12, Tiểu ban An toàn, an ninh mạng (ANM) TP Cần Thơ (UBND TP Cần Thơ) tổ chức Hội nghị tập huấn, triển khai văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo đảm an toàn thông tin, ANM năm 2023 cho lãnh đạo các sở, ban ngành thành phố; quận, huyện; các chuyên viên về lĩnh vực công nghệ thông tin.



Các đại biểu tham dự hội nghị.



Tại hội nghị, báo cáo viên đã trình bày các chuyên đề nhằm quán triệt, phổ biến Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15-8-2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ANM (Nghị định 53); Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17-4-2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân (Nghị định 13).

Nghị định 53 quy định 7 nội dung chính: các biện pháp bảo vệ ANM công khai; căn cứ, trình tự, thủ tục xác lập và công tác phối hợp giữa các bộ, ngành chức năng có liên quan trong thẩm định, đánh giá, kiểm tra, giám sát, ứng phó, khắc phục sự cố ANM đối với hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia; điều kiện ANM đối với hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia; nội dung triển khai hoạt động bảo vệ ANM trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị ở Trung ương và địa phương; trình tự, thủ tục kiểm tra ANM đối với hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân không thuộc Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia theo các trường hợp; việc lưu trữ dữ liệu và đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam đối với các doanh nghiệp; việc phân công, phối hợp thực hiện các biện pháp bảo vệ ANM, phòng ngừa, xử lý hành vi xâm phạm ANM trong trường hợp nội dung quản lý nhà nước liên quan phạm vi quản lý của nhiều bộ, ngành...

Nghị định 13 quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.



Đại tá Vũ Thành Thức, Phó Giám đốc Công an TP Cần Thơ, phát biểu tại hội nghị.

Phát biểu tại hội nghị, Đại tá Vũ Thành Thức, Phó Giám đốc Công an TP Cần Thơ, thành viên Tiểu ban An toàn, ANM TP Cần Thơ, nhấn mạnh: Nghị định 53 và Nghị định 13 là 2 nghị định rất quan trọng, giúp tham mưu liên quan đến lĩnh vực bảo đảm an toàn thông tin, ANM. Do đó, đề nghị lãnh đạo các sở, ban ngành và địa phương tập trung nghiên cứu; về đơn vị tham mưu cho các tổ chức, tập huấn và quán triệt lại cho công chức, viên chức và nhân dân, phù hợp tình hình thực tế ở các đơn vị, địa phương.

ANH KHOA

Nguồn: baocantho.com.vn

Nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính

Quận Cái Răng

Nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính

Thường trực HĐND quận Cái Răng vừa giám sát việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) đối với các phòng chuyên môn trực thuộc UBND quận và UBND các phường. Qua giám sát, các thành viên đoàn giám sát ghi nhận những kết quả tích cực trong thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, kiến nghị những mặt hạn chế cần khắc phục để công tác CCHC trên địa bàn quận ngày càng tốt hơn, nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.



Đại diện UBND các phường báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023.

Theo báo cáo của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND quận Cái Răng, UBND các phường, năm 2023, công tác CCHC trên địa bàn tiếp tục được đẩy mạnh. Các cơ quan



chuyên môn trực thuộc UBND quận, UBND các phường đã bám sát kế hoạch, triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời triển khai, quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, thành phố về công tác CCHC. Các ngành, các cấp đã tích cực phối hợp tuyên truyền CCHC theo kế hoạch và phân công của UBND quận. Giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC luôn được UBND quận quan tâm, chỉ đạo và các cơ quan chuyên môn, UBND các phường tổ chức thực hiện...

Đoàn giám sát cũng ghi nhận, công tác cải cách bộ máy của quận được triển khai thực hiện quyết liệt, nhưng một số nội dung còn chậm. Việc tuyển dụng, bố trí sắp xếp công chức (CC) ở các phường đôi lúc chưa kịp thời, chưa đủ số lượng, ảnh hưởng đến giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của người dân, nhất là thiếu CC tư pháp, hộ tịch, địa chính xây dựng - đô thị và môi trường. Việc xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số còn một vài nội dung chưa thực hiện, chưa đạt kế hoạch đề ra; tỷ lệ số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giải quyết hồ sơ toàn trình, tỷ lệ người dân sử dụng nền tảng số còn ít; cơ sở dữ liệu một số ngành chưa tích hợp, kết nối sẻ chia... Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú, Phó trưởng Phòng Nội vụ, bày tỏ: “Mặc dù có nhiều cố gắng, nhưng công tác theo dõi thực hiện nhiệm vụ CCHC, chỉ số CCHC của Phòng Nội vụ chưa kịp thời, công tác phối hợp tham mưu còn chậm, làm ảnh hưởng tiến độ thực hiện. Mặt khác, một số tiêu chí, tiêu chuẩn trong Bộ chỉ số CCHC phụ thuộc vào từng chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị cụ thể nên Phòng chưa tham mưu cải thiện chỉ số CCHC theo kế hoạch đề ra...”.

Công tác thực hiện CCHC ở UBND các phường cũng còn nhiều khó khăn. Bà Ngô Tố Linh, Chủ tịch UBND phường Thường Thạnh, cho biết: “Hiện tại, UBND phường thiếu CC tư pháp hộ tịch, gây khó khăn trong công tác xử lý hồ sơ thủ tục hành chính. Cơ sở vật chất phục vụ các dịch vụ công trực tuyến cũng còn nhiều hạn chế: máy móc cũ xuống cấp, thiếu máy scan tại Bộ phận Một cửa, đường truyền internet không ổn định...”. Khó khăn, vướng mắc này nhiều địa phương khác cũng gặp phải. Ông Lê Thanh Tuấn, Chủ tịch UBND phường Hưng Phú, thông tin: “Hiện tại, UBND phường Hưng Phú cũng thiếu CC tư pháp - hộ tịch, trong khi hồ sơ lĩnh vực này khá nhiều. Tôi kiến nghị UBND quận xây dựng kho lưu trữ hồ sơ CCHC chung cho các phường, quận vì công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ gặp nhiều khó khăn...”.

Về thực trạng thiếu CC làm việc tại Bộ phận Một cửa các phường, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, ông Vương Công Khanh, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Chủ tịch HĐND quận, cho rằng: Hiện nay, biên chế CC chuyên môn còn thiếu, tổng thể thì quận Cái Răng có đội ngũ CC không ít hơn các đơn vị bạn nhưng các địa phương khác lại nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ cao hơn Cái Răng, do đó, vấn đề không phải là số lượng mà là vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng từng đơn vị, chất lượng, năng lực của CC thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên đoàn giám sát cũng yêu cầu Phòng Nội vụ quận thường xuyên kết nối, liên hệ UBND các phường để rà lại, so với bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại CCHC thì từng phường đạt được bao nhiêu, đang còn vướng mắc ở



tiêu chí nào, có khả năng cải thiện để nâng điểm số hay không... để có giải pháp nâng chất.

Qua giám sát, ông Vương Công Khanh, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Chủ tịch HĐND quận Cái Răng, yêu cầu UBND quận Cái Răng tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các phường thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác CCHC; đồng thời, ban hành quy chế phối hợp làm việc giữa các cơ quan, đơn vị ngành quận với nhau và giữa các cơ quan đơn vị ngành quận với UBND các phường chặt chẽ hơn, đảm bảo thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tránh gây phiền hà cho người dân. Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND quận và UBND các phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, CC, viên chức nhằm cải thiện mức độ hài lòng của người dân đối với bộ máy hành chính nhà nước.

Bài, ảnh: ĐỒNG TÂM

Nguồn: baocantho.com.vn

Kịp thời ngăn ngừa, xử lý nghiêm vi phạm

Trải qua 15 năm thành lập huyện Thới Lai, cấp ủy và ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp huyện Thới Lai xây dựng đội ngũ cán bộ (CB) làm công tác kiểm tra (KT) bảo đảm số lượng, chất lượng. Cấp ủy và UBKT các cấp trong huyện thường xuyên quan tâm thực hiện tốt công tác KT, giám sát (GS), kịp thời ngăn ngừa, xử lý nghiêm 191 CB, đảng viên (ĐV) vi phạm, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, làm trong sạch nội bộ của Đảng.



Thường trực Đảng ủy xã Trường Xuân B thường xuyên giám sát tinh thần làm việc của đảng viên, công chức Bộ phận Một cửa xã để ngăn ngừa vi phạm.



Hiện nay, Đảng bộ huyện Thới Lai có 44 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, 205 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, với 3.947 ĐV. Mỗi nhiệm kỳ đại hội, các cấp ủy, tổ chức đảng huyện Thới Lai xây dựng đội ngũ CB làm công tác KT đủ số lượng, đảm bảo chất lượng. Trong đó, lựa chọn những CB đủ phẩm chất, trình độ, năng lực công tác và có kinh nghiệm công tác KT, GS để giới thiệu bầu vào UBKT các cấp. Cụ thể, mỗi nhiệm kỳ, UBKT Huyện ủy có 5 ủy viên chuyên trách, 2 ủy viên kiêm chức; UBKT cơ sở có 5 ủy viên, do Phó Bí thư Thường trực đảng ủy làm Chủ nhiệm; mỗi chi bộ trực thuộc Huyện ủy và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đều phân công chi ủy viên phụ trách công tác KT. Hằng năm, đội ngũ CB làm công tác KT của huyện được tập huấn, nhằm trang bị và nâng cao nghiệp vụ công tác KT, GS để thực hiện tốt nhiệm vụ.

Ông Nguyễn Chí Lĩnh, Phó Chủ nhiệm Thường trực UBKT Huyện ủy, cho biết: Theo chương trình KT, GS toàn khóa, hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành chương trình, kế hoạch KT, GS từ 5-8 nội dung sát với nhiệm vụ chính trị của huyện; UBKT Huyện ủy ban hành chương trình, kế hoạch KT, GS từ 4-6 nội dung; cấp ủy và UBKT cơ sở cũng ban hành chương trình, kế hoạch KT, GS từ 8-10 nội dung. Nội dung tập trung KT, GS là việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; quản lý ngân sách, đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản; công tác CB; thực hiện chế độ với người thụ hưởng; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... Qua KT, GS, BTV Huyện ủy, các cấp ủy và UBKT các cấp đã kịp thời chấn chỉnh các tổ chức đảng, CB, ĐV khắc phục hạn chế, khuyết điểm.

Tại Đảng bộ xã Trường Xuân B, ông Mai Thanh Trí, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã, cho biết: Đảng bộ xã có 12 chi bộ, 174 ĐV. 15 năm thành lập xã, bình quân mỗi năm Đảng ủy và UBKT Đảng ủy xã ban hành và thực hiện chương trình, kế hoạch KT, GS trên 10 nội dung, tập trung những lĩnh vực như cấp phát quà cho đối tượng thụ hưởng, bình xét hỗ trợ xây nhà Đại đoàn kết, xây dựng các công trình, tuyển quân, sinh hoạt chi bộ, chấp hành quy định Điều lệ Đảng, quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế làm việc, học tập nghị quyết của Đảng... “Qua KT, GS, 15 năm qua, cấp ủy và UBKT Đảng ủy xã đã phát hiện, nhắc nhở, uốn nắn giúp nhiều ĐV khắc phục khuyết điểm kịp thời, không để dẫn đến vi phạm phải thi hành kỷ luật; chỉ có 1 ĐV vi phạm Quy định những điều ĐV không được làm, bị thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo” - ông Mai Thanh Trí nói.

15 năm qua, Đảng ủy và UBKT Đảng ủy xã Thới Thạnh chú trọng KT, GS công tác nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của CB, ĐV; việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện quy chế làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở; việc cấp phát quà Tết và hỗ trợ người khó khăn; thực hiện các quy định của Đảng; phòng chống tham nhũng, tiêu cực... Qua KT, GS, Đảng ủy và UBKT Đảng ủy đã kịp thời chấn chỉnh một số ĐV chưa tích cực tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện; góp ý nhắc nhở một vài tập thể chi ủy chi bộ trong công tác quản lý ĐV... Ông Nguyễn Minh Quang, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã, khẳng định: “Công tác KT, GS của cấp ủy và



UBKT Đảng ủy đã góp phần ngăn ngừa hiệu quả CB, ĐV vi phạm. Riêng từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay, Đảng bộ xã không có ĐV vi phạm”.

Theo báo cáo của UBKT Huyện ủy Thới Lai, qua 15 năm thành lập huyện, cấp ủy và UBKT các cấp trong huyện đã kịp thời nhắc nhở, góp ý, yêu cầu nhiều tổ chức đảng và ĐV khắc phục hạn chế, khuyết điểm khi mới manh nha, không để dẫn đến vi phạm phải thi hành kỷ luật; thi hành kỷ luật 191 ĐV vi phạm về phẩm chất, đạo đức, lối sống; gây mất đoàn kết nội bộ; quy định những điều ĐV không được làm; chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; tham nhũng; thiếu tinh thần trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo...

Phân tích nguyên nhân CB, ĐV vi phạm, ông Nguyễn Chí Lĩnh, Phó Chủ nhiệm Thường trực UBKT Huyện ủy, cho rằng: Do ý thức tu dưỡng, giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và chấp hành kỷ luật của một bộ phận ĐV chưa tốt; tinh thần tự phê bình và phê bình ở một số tổ chức đảng và ĐV chưa cao, còn nể nang, né tránh, ngại va chạm. Mặt khác, một số ĐV kinh tế gia đình khó khăn, đi làm ăn xa, bỏ sinh hoạt Đảng, bỏ công tác; một số cấp ủy, tổ chức đảng quản lý, giáo dục ĐV chưa chặt chẽ, chưa quan tâm theo dõi nắm bắt tình hình dư luận liên quan đến ĐV để kịp thời KT khi có dấu hiệu vi phạm... “Thời gian tới, UBKT Huyện ủy tích cực tham mưu BTV Huyện ủy chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác KT, GS và thi hành kỷ luật của Đảng, nhằm xây dựng tổ chức đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ CB, ĐV” - ông Nguyễn Chí Lĩnh khẳng định.

Bài, ảnh: ANH DŨNG

Nguồn: baocantho.com.vn